

Số: /2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo)

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định mức chi cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Luật phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình;

Căn cứ Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống bạo lực gia đình.

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số..../TTr-SVHTT ngày ..../.../2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Sơn La và TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các xã, phường; VPUB: LĐ, Công báo, KTTH, HCQT;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Việt**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH**  
**Mức chi cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình**  
**trên địa bàn tỉnh Sơn La**  
(Kèm theo Quyết định số           /2025/QĐ-UBND  
ngày    tháng    năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định nội dung, mức chi thực hiện cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị và địa phương thuộc tỉnh; tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để chi thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Chương II**  
**NỘI DUNG VÀ MỨC CHI**

**Điều 3. Chi hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục**

1. Chi thông tin, truyền thông, giáo dục thông qua hình thức hội nghị, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định chế độ công tác phí, chi hội nghị đối với trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Chi thông tin, truyền thông, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng: Nội dung và mức chi nhuận bút xây dựng bản tin, phóng sự, tọa đàm về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ Quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

3. Chi thông tin, truyền thông, giáo dục thông qua loa truyền thanh theo quy định của Chính phủ về chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

4. Chi sản xuất và phát hành băng rôn, panô, áp-phích, tranh cổ động: Mức chi theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ và quy định của pháp luật về đấu thầu và không vượt quá phạm vi dự toán ngân sách được cấp hàng năm.

5. Chi tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm tại cộng đồng như sau:

a) Bồi dưỡng luyện tập chương trình mới: 100.000đồng/người/buổi; số buổi luyện tập tối đa cho một chương trình là 10 buổi;

b) Bồi dưỡng trong chương trình biểu diễn: 200.000đồng/người;

c) Bồi dưỡng người dẫn chương trình: 300.000 đồng/buổi;

d) Chi xăng xe hoặc thuê phương tiện, chụp ảnh tư liệu, thiết bị, dụng cụ và các khoản thuê khác: Mức chi theo thực tế căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ, giá thị trường tại địa phương và quy định của pháp luật.

6. Chi tổ chức chiến dịch truyền thông tại cộng đồng

a) Chi xây dựng kịch bản: 500.000 đồng/kịch bản;

b) Bồi dưỡng người dẫn chương trình: 300.000 đồng/người/buổi;

c) Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia chiến dịch truyền thông tại cộng đồng: 100.000 đồng/người/buổi;

d) Biểu diễn văn nghệ thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này;

đ) Chi xăng xe hoặc thuê phương tiện, chụp ảnh tư liệu, thiết bị, dụng cụ và các khoản thuê khác: Mức chi theo thực tế căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ, giá thị trường tại địa phương và quy định của pháp luật.

7. Chi biên soạn tài liệu mẫu để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình: thực hiện theo quy định tại Mục chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng tại Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

#### **Điều 4. Chi tổ chức thi tìm hiểu về phòng, chống bạo lực gia đình**

1. Biên soạn đề thi và đáp án: 1.000.000 đồng/đề thi kèm đáp án.

2. Bồi dưỡng chấm thi, Ban giám khảo cuộc thi, xét công bố kết quả thi: 250.000 đồng/người/buổi.

3. Bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức, thư ký cuộc thi: 200.000 đồng/người/buổi.

4. Chi giải thưởng:

Mỗi cuộc thi có tối đa 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba, 03 giải khuyến khích, mức chi các giải thưởng như sau:

*a) Chi giải Nhất:*

- Giải tập thể: cấp tỉnh tổ chức 10.000.000 đồng/giải thưởng; cấp xã, phường tổ chức 7.000.000 đồng/giải thưởng;

- Giải cá nhân: cấp tỉnh tổ chức 5.000.000 đồng/giải thưởng, cấp xã, phường tổ chức: 3.000.000 đồng/giải thưởng.

*b) Chi giải Nhì:*

- Giải tập thể: cấp tỉnh tổ chức 5.000.000 đồng/giải thưởng; cấp xã, phường tổ chức 3.000.000 đồng/giải thưởng;

- Giải cá nhân: cấp tỉnh tổ chức 3.000.000 đồng/giải thưởng; cấp xã, phường tổ chức 2.000.000 đồng/giải thưởng.

*c) Chi giải Ba:*

- Giải tập thể: cấp tỉnh tổ chức 3.000.000 đồng/giải thưởng; cấp xã, phường tổ chức 2.000.000 đồng/giải thưởng;

- Giải cá nhân: cấp tỉnh tổ chức 2.000.000 đồng/giải thưởng, cấp xã, phường tổ chức 1.000.000 đồng/giải thưởng.

*d) Chi giải Khuyến khích:*

- Giải tập thể: cấp tỉnh tổ chức 2.000.000 đồng/giải thưởng; cấp xã, phường tổ chức 1.500.000 đồng/giải thưởng;

- Giải cá nhân: cấp tỉnh tổ chức 1.000.000 đồng/giải thưởng, cấp xã, phường tổ chức 500.000 đồng/giải thưởng.

5. Chi hỗ trợ tiền ăn, ở, đi lại cho thành viên ban tổ chức, thành viên hội đồng thi trong những ngày tổ chức cuộc thi:

- Đối với thành viên Ban tổ chức, thành viên hội đồng thi là đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện theo Mục 1, Phụ lục quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định mức chi công tác phí, chi Hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Đối với thành viên Ban tổ chức, thành viên hội đồng thi là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện theo Mục 2, Phụ lục quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định mức chi công tác phí, chi Hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

6. Chi hỗ trợ tiền ăn, ở, đi lại cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày), áp dụng mức chi hỗ trợ tiền ăn nghỉ đối với đại biểu không hưởng lương: thực hiện theo quy định tại Mục 2, Phụ lục quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17

tháng 7 năm 2025 quy định mức chi công tác phí, chi Hội nghị đối với các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La. Những người đã được hưởng khoản hỗ trợ nêu trên thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan, đơn vị.

7. Chi thuê dẫn chương trình: 1.000.000đ/người/buổi.

8. Chi thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu: Mức chi theo thực tế căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ và không vượt quá phạm vi dự toán ngân sách được giao.

9. Thuê diễn viên biểu diễn văn nghệ:

a) Cá nhân tối đa 300.000 đồng/người/tiết mục;

b) Tập thể tối đa 3.000.000 đồng/tập thể/tiết mục và không quá 300.000 đồng/người/tiết mục tập thể.

10. Chi tổng hợp báo cáo kết quả cuộc thi:

- Đối với cuộc thi cấp tỉnh: 1.500.000 đồng/báo cáo;

- Đối với cuộc thi cấp xã, phường: 1.000.000 đồng/báo cáo;

11. Chi hợp báo thông cáo báo chí về cuộc thi:

a) Chi xây dựng thông cáo báo chí: 1.000.000 đồng/thông báo.

b) Chi thù lao cho phóng viên báo chí được mời tham dự họp báo: 100.000 đồng/người/buổi họp báo.

c) Chi cho người chủ trì họp báo: 300.000 đồng/buổi họp báo.

d) Chi cho người tham gia trả lời câu hỏi của phóng viên, báo chí tại buổi họp báo: 200.000 đồng/người/buổi họp báo.

## **Điều 5. Mức chi xây dựng, triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình**

1. Chi nghiên cứu xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện theo quy định của pháp luật về nội dung và mức chi thực hiện các hoạt động nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá thực hiện theo quy định tại Mục chi Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Chi soạn thảo mô hình: 10.000.000 đồng/mô hình

3. Chi cho người tham gia triển khai thực hiện mô hình: Mức chi theo thực tế số ngày tham gia, tối đa 100.000 đồng/người/ngày hoặc khoán chi tối đa 1.000.000 đồng/người/tháng.

4. Các khoản chi khác thực hiện theo thực tế, căn cứ vào hóa đơn, chứng từ và theo các quy định của pháp luật có liên quan

## **Điều 6. Chi hoạt động tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình**

1. Mức chi cho chi hỗ trợ thiết lập phòng, bộ phận tư vấn: điện thoại, máy tính, thiết bị, vật tư thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 3 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

2. Chi biên soạn tài liệu mới; chỉnh sửa, bổ sung cập nhật tài liệu phù hợp với nội dung tư vấn: thực hiện theo quy định tại Mục 5, 6 Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

3. Chi thù lao cho nhân viên tư vấn theo chế độ hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc: Mức chi theo thỏa thuận dựa trên năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và quy định của pháp luật về chế độ tiền lương, tiền công: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

4. Chi các khoản điện, nước, văn phòng phẩm, phô tô tài liệu phục vụ hoạt động tư vấn: Mức chi theo hóa đơn, chứng từ, giá thị trường tại địa phương nhưng tối đa không quá 2.500.000 đồng/tháng/cơ sở.

## **Điều 7. Chi giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình**

5.1. Chi biên soạn tài liệu giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình: thực hiện theo quy định tại Mục chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng và Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù, Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Chi biên soạn bộ câu hỏi trắc nghiệm để nhận diện hành vi bạo lực gia đình và đánh giá về kiến thức, kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực gia đình; kỹ năng ứng phó với hành vi bạo lực gia đình (*soạn thảo câu hỏi thô; rà soát, lựa chọn và nhập các câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi thi theo hướng chuẩn hóa được quản lý trên phần mềm máy tính*): thực hiện theo quy định tại Điểm c Mục 9, Điều 8, Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

3. Chi phổ biến pháp luật trực tiếp cho người có hành vi bạo lực gia đình: thực hiện theo quy định tại Mục chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng và Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù, Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo

dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

### **Điều 8. Chi hỗ trợ cho người bị bạo lực gia đình**

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn tâm lý, cung cấp kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình cho người bị bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình: Thực hiện theo quy định tại Mục chi Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở, Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu khi thực hiện cảm tiếp xúc, việc hỗ trợ áp dụng như quy định đối với đối tượng bảo trợ xã hội: Thực hiện theo quy định tại Điểm e, Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. Trường hợp người bị bạo lực gia đình bị tổn hại sức khỏe được chăm sóc, điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định của Khoản 1,2 Điều 9 Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023

### **Điều 9. Chi hỗ trợ bù đắp tổn hại về sức khỏe, tính mạng và thiệt hại về tài sản cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình**

1. Chi hỗ trợ bù đắp tổn hại về sức khỏe, tính mạng cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình

a) Cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình thuộc đối tượng đang tham gia bảo hiểm xã hội được Quỹ bảo hiểm y tế chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả chế độ trợ cấp tai nạn lao động, hưu trí, tử tuất theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, vệ sinh, an toàn lao động, áp dụng thực hiện theo Mục chi Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở, Phụ lục mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 8 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La.

b) Cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình được đơn vị sử dụng lao động chi trả các chế độ theo quy định của pháp luật về vệ sinh, an toàn lao động, áp dụng thực hiện theo Luật Vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015.

c) Trường hợp cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình thuộc đối tượng khác được hỗ trợ theo chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp hoặc được hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng theo quy định của pháp luật về trợ giúp xã hội, áp dụng thực hiện Khoản 3, 4 Điều 1 Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND

ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Chi hỗ trợ bù đắp thiệt hại về tài sản cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình

a) Cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình khi trực tiếp ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình mà bị thiệt hại về tài sản nhưng người gây thiệt hại không có khả năng bồi thường thiệt hại thì được Nhà nước hỗ trợ bù đắp đối với tài sản bị thiệt hại, thực hiện theo Điều 12 Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022.

b, Việc thành lập Hội đồng xác định mức độ hỗ trợ thiệt hại cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình bị thiệt hại về tài sản thực hiện. Thành phần Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

#### **Điều 10. Chi phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng**

1. Cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng được hưởng chế độ bồi dưỡng hàng tháng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định và ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 của HĐND tỉnh Sơn La quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, xóm, bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Hằng năm, cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao và du lịch tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Mức chi áp dụng theo quy định của Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. Cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình được tham dự các cuộc thi, hội nghị, hội thảo trong khu vực, liên khu vực để trao đổi kinh nghiệm công tác, được hưởng các chính sách theo quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và pháp luật có liên quan.

4. Mỗi cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình được trang bị dụng cụ, công cụ phù hợp với điều kiện và khả năng tài chính của địa phương để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định tại Điều 4 Thông thư 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

#### **Điều 11. Chi hoạt động phối hợp liên ngành, sơ kết, tổng kết**

1. Chi tổ chức cuộc họp, hội nghị triển khai nhiệm vụ, sơ kết, tổng kết, tập huấn nghiệp vụ về phòng, chống bạo lực gia đình:

a) Chi bồi dưỡng cho đại biểu: 100.000 đồng/người/buổi.

b) Chi xây dựng báo cáo chuyên đề: Cấp tỉnh 4.000.000 đồng/báo cáo. Cấp xã, phường 2.000.000 đồng/báo cáo.

c) Chi xây dựng báo cáo sơ kết (giai đoạn 3 năm, 5 năm): Cấp tỉnh 5.000.000 đồng/báo cáo. Cấp xã, phường 2.500.000 đồng/báo cáo.

d) Chi xây dựng báo cáo tổng kết: Cấp tỉnh 6.000.000 đồng/báo cáo. Cấp xã, phường 3.000.000 đồng/báo cáo.

đ) Chi bồi dưỡng viết bài tham luận, bài kỷ yếu hội nghị sơ kết, tổng kết: Cấp tỉnh 1.000.000 đồng/bài tham luận, cấp cơ sở 500.000 đồng/bài tham luận.

e) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu và các khoản chi khác có liên quan: thực hiện chi theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ và quy định của pháp luật về đấu thầu và không vượt quá phạm vi dự toán ngân sách được cấp hàng năm.

2. Chi công tác kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch công tác; tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về phòng, chống bạo lực gia đình trong khu vực, liên khu vực: theo quy định tại Khoản 4, Điều 3, Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12: Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách nhà nước chi cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập được giao nhiệm vụ có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình chủ động sử dụng các nguồn tài chính được giao tự chủ để chi cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình; ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Đối với các khoản chi có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo nội dung chi, mức chi quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.